

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Hải
Bà Thái Thị Đang

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D - H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T- sinh năm 1985 tại Tỉnh Gia - Thanh Hóa; Trú tại: thôn c, xã T, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Q (đã chết) và bà Phạm N (đã chết); Có vợ Trần P (sinh năm 1988); Có 01 con (sinh năm 2015); Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Đặng Đ - sinh năm 1995

ĐKKHKT: Xã Tứ Dân - huyện Khoái Châu - tỉnh Hưng Yên.

Tạm trú tại: thôn Tân Khánh - xã Suối Tiên - huyện D - tỉnh H.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn T (chết):**

- Bà Phạm Nguyễn Thị Huệ - sinh năm 1966 (mẹ đẻ của T)

- Ông Nguyễn Văn Đông - sinh năm 1970 (cha đẻ của T)

- Ông Đặng Đ - sinh năm 1995 (chồng của T)

Đều trú tại: thôn T - xã S - huyện D - tỉnh H.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Trần H - sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn T - xã S - huyện D - tỉnh H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Bị đơn dân sự: Ông Trần C - sinh năm 1978.**

Địa chỉ: thôn Đ - xã V - thành phố N - H.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

Ông Nguyễn A - sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn P, xã S, huyện D, tỉnh H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn D - sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn P - xã D - huyện D - tỉnh H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Bà Đặng Đ - sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn T - xã S - huyện D - tỉnh H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Đặng T - sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn P - xã D - huyện D - H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Nguyễn Đ - sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn G - xã S - huyện D - tỉnh H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C). Tháng 01/2019, T lái xe thuê cho anh Trần C, hai bên chỉ thỏa T miệng, trả lương theo tháng, không có hợp đồng lao động và được anh C giao quản lý xe ô tô tải BKS 79C - 152.44.

Ngày 01/01/2020, T lái xe ô tô BKS 79C - 152.44 chở gạch từ thành phố Nha Trang lên xã D để giao cho khách. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến nhà anh Nguyễn Đ ở thôn G - xã S - huyện D chơi và có uống 01 lon bia với anh Đ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô 79C-152.44 đi theo Hương lộ 39 trên phân đường bên phải hướng D - C để đi về. Khi đến đoạn đường thuộc thôn T - xã S - huyện D, T điều khiển xe vượt 01 xe mô tô đi trước cùng chiều nên đã lấn sang ½ phân đường ngược chiều. T nhìn thấy 01 xe mô tô lưu hành ngược chiều nên đánh lái gấp về bên phải và đạp phanh để tránh nhưng không chú ý quan sát, nên xe ô tô do T điều khiển tông vào xe mô tô gắn BKS 79L8 - 3987 do anh Đặng Đ điều khiển chở chị Nguyễn T đang lưu thông cùng chiều sát lề đường bên phải, tiếp tục tông sập mái che quán của bà Trần H và tông vào xe công nông của ông Nguyễn A thì dừng lại. Sau khi gây tai nạn, T cùng với người dân đưa anh Đ và chị T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H. Hậu quả: chị Nguyễn T tử vong ngày 03/1/2020, anh Đặng Đ bị thương, xe mô tô gắn biển kiểm soát 79L8 - 3987 bị hư hỏng và mái che quán sập hoàn toàn. Đến 21 giờ 54 phút cùng ngày, anh T đã đến Công an huyện D trình báo sự việc.

Tại biên bản xác định nồng độ cồn bằng phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở vào lúc 21 giờ 54 phút ngày 01/01/2020 xác định: Nồng độ cồn trong người của Trần Văn T là 0,224mg/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 141 ngày 25/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn T “vỡ mạch treo ruột và dập ruột”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 44 ngày 19/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Đ là 01%

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 17/02/2020 và số 18/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D kết luận: Mái che bằng tôn của bà Trần H có giá trị 3.978.800 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 79L8-3987 bị hư hỏng thiệt hại 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện D, Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSDK ngày 03/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - tỉnh H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Trần Văn Thuận. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng - 04 (Bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về phần dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần H có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng anh Nguyễn A, anh Nguyễn D, bà Đặng Đ, anh Đặng T và anh Nguyễn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 01/01/2020, Trần Văn T có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C - 152.44 lưu thông trên đường Hương lộ 39 đoạn qua thôn Tân Khánh -

xã Suối Tiên - huyện D. Khi đến đoạn đường hướng D - Cam Lâm, T lấn sang phần đường ngược chiều để vượt xe mô tô đi cùng chiều nên khi gặp xe mô tô đi ngược chiều, bất ngờ đánh lái gấp về bên phải nhưng không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn cho anh Đặng Đ, chị Nguyễn T làm chị T tử vong, anh Đ bị thương; xe mô tô biển kiểm soát 79L8-3987 bị hư hỏng thiệt hại 2.750.000 đồng; mái che tôn bị sập thiệt hại 3.978.800 đồng. Trần Văn T khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong người là 0,224mg/l, dẫn đến gây tai nạn cho bị hại. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa cho thấy bản cáo trạng số 35/CT-VKSDK ngày 03/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng con người, tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo tham gia giao thông đường bộ khi có nồng độ cồn trong người là 0,224mg/l, gây ra cái chết cho chị T là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại và đề nghị không khởi tố vụ án, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bản thân chưa có tiền sự tiền án nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại thời điểm chị T chết, những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của chị T gồm: Bà Phạm Nguyễn H - là mẹ đẻ của chị T; ông Nguyễn Đ - là cha đẻ của chị T; ông Đặng Đ - là chồng của chị T. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phạm H đã nhận số tiền 131.600.000 đồng do bị cáo và bị đơn dân sự bồi thường và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại hồ sơ bà Trần H đã nhận số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) do bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, số máy A08E-1629451, số khung 0809AY329366 do anh Đ điều khiển; 01 giấy đăng ký xe mô tô 89E1-

176.49 mang tên Đặng Đ và 01 biển kiểm soát 89E1-176.49. Tại hồ sơ thể hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phạm Nguyễn H - là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại Đ. Chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 79C-152.44 do Trần Văn T điều khiển; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040888 ngày 19/1/2019 và 01 giấy chứng nhận kiểm định KC số 7984864 ngày 14/5/2019 của anh Trần C. Tại hồ sơ thể hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C là chủ sở hữu chiếc xe nói trên. Tại phiên tòa, bà Phạm H, anh Trần C không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với biển kiểm soát 79L8-3987, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện D đã ra thông báo tìm chủ sở hữu, sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Trần Văn Thuận.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn T nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện D;
- VKSND tỉnh H
- Công an huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị KimVinh